

Số: 1843 /TTg-KTN

Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 2014

V/v điều chỉnh, bổ sung một số đề án, dự án vào Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam.

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Xét đề nghị của Bộ Công Thương tại Công văn số 7688/TTr-BCT ngày 12 tháng 8 năm 2014 về việc điều chỉnh, bổ sung một số đề án, dự án vào Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Đồng ý kiến nghị của Bộ Công Thương tại Công văn nêu trên về việc điều chỉnh, bổ sung một số dự án cấp bách để đáp ứng tối đa cho nhu cầu tiêu thụ trong nước, đặc biệt là cho sản xuất điện vào Quy hoạch phát triển ngành than Việt Nam đến năm 2020, có xét triển vọng đến năm 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Đối với các đề án đầu tư thăm dò tài nguyên than

- Vùng Uông Bí - Đông Triều - Phả Lại

+ Tách Đề án thăm dò mỏ Tràng Bạch và Nam Tràng Bạch thành 2 Đề án thăm dò độc lập, gồm: Đề án thăm dò mỏ Tràng Bạch và Đề án thăm dò mỏ Nam Tràng Bạch.

+ Tách Đề án thăm dò mỏ Đông Tràng Bạch thành 2 Đề án thăm dò độc lập, gồm: Đề án thăm dò khu Bắc mỏ Đông Tràng Bạch và Đề án thăm dò khu Nam mỏ Đông Tràng Bạch.

- Vùng Hòn Gai: Tách Đề án thăm dò mỏ Suối Lại thành 2 Đề án thăm dò độc lập, gồm: Đề án thăm dò khu Bắc mỏ Suối Lại và Đề án thăm dò khu Nam mỏ Suối Lại.

- Vùng Nội địa: Bổ sung Đề án thăm dò mỏ Núi Hồng.

b) Đối với các dự án đầu tư khai thác mỏ than

- Vùng Uông Bí - Đông Triều - Phả Lại

+ Tách Dự án khai thác hầm lò khu Tân Yên và khu Đông Tràng Bạch thành 2 Dự án độc lập, gồm: Dự án duy trì sản xuất khai thác hầm lò khu Đông Tràng Bạch với quy mô công suất 200.000 tấn/năm và Dự án khai thác hầm lò khu Tân Yên-mỏ Đông Tràng Bạch với quy mô công suất 450.000 tấn/năm.

09440778

+ Bổ sung Dự án khai thác lộ thiên kết hợp với cải tạo các hồ mỏ Nam Tràng Bạch với quy mô công suất 500.000 tấn/năm.

- Vùng Hòn Gai

+ Bổ sung Dự án cải tạo và mở rộng nâng công suất khai thác hầm lò khu Cái Đá - Khoáng sàng Suối Lại với quy mô công suất 300 nghìn tấn/năm.

+ Tách dự án khai thác hầm lò phần mở rộng mỏ Suối Lại thành 2 Dự án độc lập, gồm: Dự án Khai thác hầm lò phần mở rộng mỏ Suối Lại (giai đoạn I) với quy mô công suất 700.000 tấn/năm và Dự án Khai thác hầm lò phần mở rộng mỏ Suối Lại (giai đoạn II) với quy mô công suất 1.000.000 tấn/năm.

- Vùng Cẩm Phả

+ Điều chỉnh quy mô công suất Dự án khai thác lộ thiên mỏ Đông Đá Mài từ 450.000 tấn/năm lên 1.500.000 tấn/năm.

+ Bổ sung Dự án khai thác lộ thiên tại khu vực nhà văn phòng và tập thể công trường của Công ty TNHH Hương Phong (đoạn via 11, 12, 13) mỏ than Khe Tam với quy mô công suất 200.000 tấn/năm.

+ Bổ sung Dự án khai thác hầm lò dưới mức -50 mỏ than Tây Nam Khe Tam với quy mô công suất 200.000 tấn/năm.

2. Bộ Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo thực hiện các nội dung trên theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Tập đoàn: CN Than - Khoáng sản Việt Nam, Dầu khí Việt Nam, Điện lực Việt Nam;
- Tổng công ty Đông Bắc;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công ty Dầu khí, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b).Đsc 440

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

